TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2023/ HS-ST
Ngày 10 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Dự và bà Ngôn Thị Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 77/2023/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05/01/1984, tại xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm N, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Hoàng Văn Đ (đã chết) và bà Nông Thị R (sinh năm 1941); Vợ: Nguyễn Thị Th (sinh năm 1995, đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản;

Nhân thân: Năm 2005 bị đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc tại tỉnh Vĩnh Phúc, đến năm 2007 trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

****** Bị hại:*

+ Hoàng Văn Th, sinh năm 1984; (Vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: xóm N, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

***** *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ngô Văn Th, sinh năm 1983; Nơi cư trú: xóm S, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/5/2022, Hoàng Văn B, sinh năm 1984, trú tại xóm N, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự theo Bản án số 41/2022/HS-ST ngày 25/5/2022. Ngày 11/8/2022, Hoàng Văn Bộ chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương.

Khoảng 22 giờ ngày 17/4/2023, Hoàng Văn B, sinh năm 1984, trú tại xóm N, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng một mình cầm một con dao bằng kim loại màu trắng, dài 25 cm và 01 đèn pin từ nhà đi bắt cá. Khi đi đến gần nhà anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1984, người cùng xóm thì nhìn thấy 01 đoạn dây điện vỏ màu vàng nối từ nhà anh Th sang một căn nhà cũ, dài 47,6 mét nên Hoàng Văn B nảy sinh ý định trộm cắp đoạn dây điện này đi bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Hoàng Văn B quan sát xung quanh không có người, bước vào gần tường nhà của anh Th rồi dùng tay với lấy đoạn dây điện kéo mạnh làm đứt dây ở đầu nhà anh Th. Sau đó, kéo đầu dây điện này về hướng căn nhà cũ của anh Th. Khi đến đoạn góc vườn thì Hoàng Văn B dùng con dao cắt dây điện và cuộn dây điện lại, cho vào bao tải rồi mang về nhà đốt phần vỏ nhựa dây điện để lấy phần lõi đồng bên trong. Sau khi đốt xong, B cất lõi đồng vào túi ni lông. Đến sáng ngày 18/4/2023, Hoàng Văn B đem số dây đồng đi bán cho anh Ngô Văn Th, người thu mua sắt vụn tại xóm N, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng được 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng).

Sau khi phát hiện bị mất trộm dây điện và nghi ngờ Hoàng Văn B là người lấy trộm nên anh Hoàng Văn Th đã làm đơn trình báo cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh định giá đối với dây điện mà Hoàng Văn B trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản số 18 ngày 08/7/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận: 47,6 mét dây điện "cơ điện Trần Phú trafuco", màu vàng, lõi đôi, thông số 300/500U70^{o} C 2Cx1,5 SQ mm tại thời điểm ngày 17/4/2023 có trị giá 714.000 đồng (bảy trăm mười bốn nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Văn B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 17 thàng 5 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cho Hoàng Văn B xác định vị trí hiện trường trộm cắp dây điện

nhà anh Hoàng Văn Th. Kết quả, bị cáo xác định vị trí phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, bị hại Hoàng Văn Th không yêu cầu Hoàng Văn B bồi thường thiệt hại về tài sản.

Vật chứng vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành quyết định chuyển vật chứng đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSTK ngày 02 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Hoàng Văn B ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn B thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều khai nhận về sự việc, đúng như lời khai mà bị cáo đã khai. Bị hại không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà bị cáo đã nhận từ việc bán tài sản trộm cắp có được và cũng không đề nghị, yêu cầu bồi thường gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức khi thực hiện hành vi của mình nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trả lại cho bị hại 01 (một) túi nilon màu đỏ bên trong có nhiều sợi dây kim loại màu vàng, nâu đã bị gỉ sét cuộn lại thành nhiều cuộn nhỏ. Bên ngoài có dán giấy niêm phong ghi: "Vật chứng: Túi dây kim loại vụ Hoàng Văn B trộm cắp tài sản" có chữ ký của điều tra viên, Hoàng Văn B và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao có chiều dài 25 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chuôi dao bằng nhựa màu đen, đầu chuôi dao có phần nhựa màu hồng.

Con dao được dán giấy niêm phong ghi: "Vật chứng: con dao thu giữ đối với Hoàng Văn B có hành vi trộm cắp tài sản" trên giấy có chữ ký của Điều tra viên, Hoàng Văn B và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo Hoàng Văn B. Cụ thể: Hoàng Văn B có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Khoảng 22 giờ ngày 17/4/2023, tại cạnh nhà của anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1984, trú tại xóm N, xã Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, Hoàng Văn B có hành vi dùng 01 dao bằng kim loại cắt trộm 47,6 mét dây điện vỏ nhựa màu vàng, bên trong là dây đồng, loại dây nhãn hiệu Trần Phú của anh Hoàng Văn Th có trị giá 714.000 đồng.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo B nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo B trộm cắp tài sản có giá trị 714.000 đồng (bảy trăm mười bốn nghìn đồng); mặc dù tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nhưng bị cáo đã từng bị Công

an xã Đức Hồng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản vào ngày 02/10/2020, bị cáo chưa nộp số tiền phạt 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Tiếp đó bị cáo tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản và bị Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tuyên phạt 07 (bảy) tháng tù giam. Đến ngày 11 tháng 8 năm 2022 bị cáo mới chấp hành xong án phạt tù. Tính đến ngày 17/4/2023 khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đủ căn cứ cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Văn B có 01 tiền án và 01 tiền sự về tội trộm cắp tài sản, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, từng bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định số 1047/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ngày 12/7/2010 nên có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: 01 (một) túi nilon màu đỏ bên trong có nhiều sợi dây kim loại màu vàng, nâu đã bị gỉ sét cuộn lại thành nhiều cuộn nhỏ cần trả lại cho bị hại; 01 (một) con dao có chiều dài 25 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chuôi dao bằng nhựa màu đen, đầu chuôi dao có phần nhựa màu hồng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo B nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Các nhận định khác:

Đối với Ngô Văn Th khi mua lõi dây đồng với Hoàng Văn B không biết là tài sản trộm cắp mà có. Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý đối Ngô Văn Th là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 17/7/2023;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bộ.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị hại 01 (một) túi nilon màu đỏ bên trong có nhiều sợi dây kim loại màu vàng, nâu đã bị gỉ sét cuộn lại thành nhiều cuộn nhỏ. Bên ngoài có dán giấy niêm phong ghi: "Vật chứng: Túi dây kim loại vụ Hoàng Văn B trộm cắp tài sản" có chữ ký của điều tra viên, Hoàng Văn B và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao có chiều dài 25 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, chuôi dao bằng nhựa màu đen, đầu chuôi dao có phần nhựa màu hồng. Con dao được dán giấy niêm phong ghi: "Vật chứng: con dao thu giữ đối với Hoàng Văn B có hành vi trộm cắp tài sản" trên giấy có chữ ký của Điều tra viên, Hoàng Văn B và đóng hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh.

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo Hoàng Văn B; vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo B có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. /.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- UBND xã Đức Hồng (Bằng TB);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh